TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Tấn;

Ông Nguyễn Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2023/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST–HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 25/02/2003 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X1, xã QV, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1979 và bà Bùi TK, sinh năm 1979; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 04/9/2022, Nguyễn Văn T ra đầu thú, bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát. Đến ngày 13/9/2022, bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8/2022, Nguyễn Văn T vào làm nhân viên phục vụ tại quán ăn TC, địa chỉ: Cạnh đường N5, Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, do bà Nguyễn Thị A làm chủ.

Khoảng 10 giờ ngày 04/9/2022, bà A để 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 trên bàn để sổ sách trong quán rồi đi vào bếp nấu ăn. Lúc này, T thấy điện thoại của bà A thì lấy mở xem, do điện thoại không cài mật khẩu. T thấy trên ứng dụng tài khoản Ngân hàng S số tài khoản 050105449xxx của bà A có mật khẩu ghi nhớ là "Thanh080584@". T đăng nhập vào tài khoản để xem thì thấy trong tài khoản có số tiền 168.000.000 đồng. Lúc này, T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản của bà A để tiêu xài nên bấm chuyển khoản số tiền 99.999.999 đồng từ số tài khoản 050105449xxx Ngân hàng S của bà A vào tài khoản số 51510000543826 Ngân hàng BIDV của T. Sau khi chuyển khoản xong, T để lại điện thoại của bà A vào vị trí cũ. Sau đó, T đi bộ đến tiệm cầm đồ HK, địa chỉ: Cạnh đường D11, khu phố X, phường TH, T sử dụng điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A02S của T cầm cố tại tiệm trước đó, chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng cho ông Văn ST (sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Khối X5, thị trấn CG, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) là chủ cửa hàng cầm đồ để chuộc lại điện thoại. Sau đó, T đi bộ đến quán Internet ĐT Gaming; địa chỉ: Đường D13, khu phố X, phường TH chơi đánh bạc dưới hình thức chơi lắc tài xỉu trên trang mạng Luk88 thua hết số tiền 98.000.000 đồng và chuyển khoản số tiền 350.000 đồng trong tài khoản của mình trả nợ cho bạn tên Liên (không rõ lai lịch).

Sau khi nấu ăn xong, bà Nguyễn Thị A kiểm tra tài khoản ngân hàng thì phát hiện mất số tiền 99.999.999 đồng nên trình báo sự việc đến Công an phường TH. Sau đó, cùng ngày, Nguyễn Văn T đến Công an phường TH đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A02S màu xanh của Nguyễn Văn T.

Ngày 06/9/2022, ông Bùi Văn C là cậu ruột của Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại số tiền 99.999.999 đồng cho bà Nguyễn Thị A. Bà A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn T. Ông Bùi Văn C không yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi hoàn lại số tiền 99.999.999 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKSBC ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 133/CT-VKSBC ngày 08 tháng 6 năm 2023.

Tại phần tranh luận:

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 133/CT-VKSBC ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A02S màu xanh của Nguyễn Văn T.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bùi Văn C: Không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra, người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Lúc 10 giờ 05 phút ngày 04/9/2022, tại quán ăn TC, địa chỉ: Cạnh đường N5, khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút sử dụng điện thoại di động của bà Nguyễn Thị A truy cập vào tài khoản ngân hàng của bà A chuyển khoản số tiền 99.999.999 đồng vào tài khoản ngân hàng của mình để chiếm đoạt.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 133/CT-VKSBC ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi truy cập bất hợp pháp vào tài khoản của bị hại rồi chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo ra đầu thú. Ngoài ra, bị cáo còn có ông bà nội là ông Nguyễn Văn Ban và bà Trần Thị Trọn được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T đủ điều kiện cho hưởng án treo (như đã phân tích tại Mục [4]) nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo T, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/9/2022, ông Bùi Văn C là cậu ruột của Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại số tiền 99.999.999 đồng cho bà Nguyễn Thị A. Bà A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn T. Ông Bùi Văn C không yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi hoàn lại số tiền 99.999.999 đồng. Bị hại không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A02S màu xanh: Đây là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

1. Về hình phạt: Căn cứ vào đ khoản 2 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T là người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 65/2023/LCCT-TA ngày 09/6/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A02S màu xanh (bị vỡ và bung màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm gaio nhận máy không khởi động được).

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân thị xã Bến Cát)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kiều Oanh